

Năm thứ ba, số 116

LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH

Mua một 12 tháng 5\$ 00
6 tháng 3 00
Mua chín 12 tháng 8 00
6 tháng 5 00
Không bán 3 tháng.

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0\$ 10

AI muốn mua nhật trình thì gói thơ và bạc phải để như vậy: Lục-tỉnh-tân-văn Saigon.

Chủ-nhơn: F. H. SCHNEIDER | Chủ-bút: Lương-khắc-Ninh

Quán Nhật-trình ở tại đường KRANTZ số 4. — Nam-trung cũ nay đổi hiệu là:

LỤC-TỈNH KHÁCH-SẠNG

Giá tiền in những lời rao và yết thị trong nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn

Một trương, bề rộng 24 phân, cả hai bên giá mỗi tháng là 20 \$.

Một trương, bề rộng 24 phân, một bên hay là 12 phân cả hai bên, giá mỗi tháng là 12 \$.

Một phần tư trương, bề rộng 12 phân,

một bên, hay là 6 phân cả hai bên, giá mỗi tháng là 7 \$.

Một phần tám trương, bề rộng 6 phân, một bên, hay là 3 phân cả hai bên, giá là 4 \$ mỗi tháng.

Con mỗi một nhân mà in hai bên giá là 2 \$ mỗi tháng, như một bên thì 1 \$.

MỤC LỤC

- 1 — Giá lúa, giá bạc
- 2 — Tân niên Thụy, Giời Sặc (Đô-Thức)
- 3 — Đế-hoàng-Biền-Liêm (J. — B. Bùi-minh-đương)
- 4 — Hương Truyền
- 5 — Xuất Cảng
- 6 — Ngoại quốc Tân Văn J. — B. Bùi-minh-đương)
- 7 — Ai Tin (Hồn-quan)

- 8 — Cảm ơn thầy Cai-tông đó (Lục-tỉnh-tân-văn)
- 9 — Phát phân thưởng trường nữ học Bến-tre
- 10 — Tổng học tân thư (Nguyễn-hữu-Hạp)
- 11 — Kiểm cổ kỹ quang (Nguyễn-dư-Hoài)
- 12 — Minh tâm bất diệt (Nguyễn-hữu-Chương)
- 13 — Các lời rao

LỤC TÌNH TÂN VĂN

LỜI RAO

Sách của ông Boscq, là Đô-sự tại Thượng-thor, lãnh dạy tiếng Annam và chữ Tàu.

Các thứ sách của ông Boscq này đang in lại nữa, khi nhập trường thì có đủ hết.

Mấy thứ sách in lại có hình mới nhiều, giúp thêm sự học chữ Tây và chữ Quốc-ngữ dễ lắm.

- 1° Sách dạy đọc chữ Tây có hình. 0 \$ 60
- 2° Sách dạy đọc chữ Quốc-ngữ có hình. 0 50
- 3° Sách dạy phong hóa và nhơn vật có hình. 0 60
- 4° Sách dạy phong hóa thường dùng chữ Tây. 1 00
- 5° Sách dạy về cách đường sanh chữ Quốc-ngữ. 0 50
- 6° Sách dạy về cách đường sanh chữ Tàu. 0 60
- 7° Sách dạy cách nói chuyện tiếng Langsa với tiếng Annam 2 00

Cần hơn hết sẽ in lại sách Premier livre de lecture française (Sách sơ học đọc chữ langsa có vẽ hình mới in lại và thêm nhiều hình mới).

Xin các sư trường và sĩ tử hãy mua sách ấy đã hay, dễ học và có ích lắm.

Những sách của ông Boscq làm ra có hình, là một điều có ích nhiều lắm cho các thầy dạy và các học trò, mỗi nhà bán sách đều đề bán đủ hết,

Giá lúa

Lúa chở tới nhà máy mỗi tạ 68 cân
tạ giá là 2 đồng 4 cật.

Giá bạc

Hàng Đông-dương..... 2 quan 40
« Hồng-kong-Shanghai. 2 « 40
Kho Nhà-nước..... 2 « 40

BỒN QUẢN MINH CẢO

Nhơn bởi chủ hàng bên tây quên gửi đủ chữ đến cho nhà in này. Thiếu chữ Đ hoa, nên tưng phải sắp chữ d thường mà thế vô.

Xin các sĩ tử chớ lấy làm lạ, và phải cứ theo niêm luật mẹo dạy chỗ nào phải dùng chữ Đ hoa, thì cứ theo đó mà tuân, chớ khá bắt chước theo cách tờ Tân-Văn này.

Chừng kỳ tâu sau có khi sẽ có đủ chữ, thì chừng ấy mới rành.

Bồn Quản.

Tân tiểu thuyết

(GIỚI SẮC)

HỘI THỨ HAI

*Bà-hiền-bà đòi hoa tiếp nguyệt;
Tiểu-phu-nhơn đa thủ lòng lang.*

A-Chiêu ở tại nhà mẹ hơn nửa năm, trông đến việc chung thân của mình chẳng biết chừng nào xong, nên thường than khóc với cha mẹ hoài. Thang-Quảng thấy con buồn rầu như vậy, thì nghĩ rằng mình đã gần nửa đời người, sanh dặng có một chút gái. Phải chi gã cho kẻ có tài có mạo, thì cũng được nhờ. Bèn ăn năn lại lúc mình đăm con mà hứa gã cho đứa như thế, đã xấu xa, mà lại thêm ngu-ngốc. Nay nó đã phá tan cửa-cái sạch-bách, thì con mình lấy chi mà nuôi thân cho qua ngày tháng. Giận một đêu là nếu vợ mình không tới lui với lão Kim-Sanh thì có đần mà làm cái cuộc trăm năm của con mình. Mặc Thang-Quảng bình sanh hay sợ vợ chẳng dám hở môi; mới tinh đề cậy người kêu Ba-Tư về, gạt nó làm tờ đề đặng kiểm cho A-Chiêu chỗ tử-tế mà nương thân ngày sau. Bèn đăm việc ấy mà thương-nghĩ với vợ là Dương-Thị. Rồi cậy người tìm kiếm Ba-Tư về; mới tỏ ý ấy với Ba-Tư; mà Ba-Tư không chịu, lại đem tiền bạc ra mà dỗ. Ba-Tư tánh tuy khờ-dại, song cũng chẳng chịu. Thang-Quảng không biết liệu làm sao, vợ mới khuyên chồng đừng vội; để lo phương khác thì cũng có lẽ đặng. Thang-Quảng nghe-lời vợ bèn không nói đến việc ấy nữa. Chẳng đề đàng tiếc thặng sáu, trời nóng-nực, dịch-khí phát ra, mới có vài ngày, Thang-Quảng đã bị dịch-khí mà thất. Nàng A-Chiêu cùng mẹ than khóc chẳng xiết, qua đặng 7 ngày Dương-thị cũng nổi thất theo chồng. A-Chiêu ôm mẹ lại càng đồng khóc hơn nữa, đến

đôi chết giấc. Mười mướn người đi mua hôm rương cùng đồ tần hiem. Đem hai cái quan-tài mà mai-tàng một lược; việc xong, thì tiền bạc đã hết, bởi vì vốn tiệm chẳng bao nhiêu mà lại lo chôn cha chôn mẹ, duy còn có một mình A-Chiêu, còn ấu thơ, có đầu lo cho xiết việc trong tiệm, phải trả phố, dọn đồ đến ngủ một bên cái Cờ-miếu; rồi mướn một căng nhà nhỏ-nhỏ mà dung thân, đi kiếm mà may-vá áo quần cho người ta, đặng cho qua ngày tháng, lấy làm khổ-não. Lúc rảnh bèn nghỉ lại phần mình, ngày đêm than khóc. Ở bên vách có một bà-già thạo nghề mua trắng đôi gió, có mướn phố để mà ràng buộc quên ông. Người lối đó thường kêu là Bạc-nhi-mã, như bà ấy là: Lời nói tợ đờn kia rồi tiếng, gái tợ nghe thì đẹp dạ xiêu lòng, nghe thì khếch ý vui cười. Trong bọn nữ-kị (con đi), ấy có ai không hiểu đều gì đến hồi bà ấy; thì bà ấy không chi mà không hiểu, lời đối đáp như nước trời. Kế ngoại-nhơn lại gọi bà là Bà-hiền-bà.

Nay thấy A-Chiêu ở gần, trông mạo tốt tươi đường ấy, thì định thế đã gặp món hàng báu. Mới tinh đến mà dự nâng; đang nghĩ như vậy bỗng nghe tiếng than khóc, nhơn lúc ấy bèn bước qua nhà mà khuyên giải, lại đi lãnh đồ may vá giùm cho nâng. Lần lần hai người mới quen thiết với nhau. Nhị-mã có ý muốn cho A-Chiêu lấy mình mà kêu bằng mẹ, bèn giả ý hỏi rằng: «Chồng em hườn bán giống chi. Sao mấy ngày rày không thấy về?» A-Chiêu nghe hỏi liền khóc hòa, nói không ra tiếng, một lúc mới tẩm-tức tẩm-trời đem đầu đuôi việc mình mà tỏ lại một hồi. Nhị-mã nghe rồi bèn than dài một tiếng mà rằng: «Qua thấy em tưong-mạo như vậy, mà gã cho đứa như vậy, thì chẳng khác cái hoa-lai ở trên bãi phân trâu, lý nào mà không buồn không thắm cho đặng. Nay em một mình ở chốn này, nhà không gạo, bếp không củi, duy nhờ có mấy ngón tay, mà thôi, thì làm sao

Lời rao

Cho chừ vị lục châu hay: Tại tiệm tôi có bán những máy hát (gramophone) chạy bằng kim đuờn thứ hiệu, và có bán hát Langsa, bản Các-chú và Annam.

Có bán đèn thắp essence và manchon,

có máy may hiệu của Huế-kỳ « Singer » tốt và chắc. Có đồng hồ đừn lớn nhỏ. Tôi sửa đồng hồ chạy đúng, và sửa những máy nhỏ, như thề máy may, máy hát và sửa tủ sắc vân . . .

TAC-LY

83, Đường Catinat, 83
Saigon

mà độ n
dài mới

Đức

Năm n
90, ngày
nhằm kh
có dăng
là em ú
nhơn lúc
Septemb
tâm thầ
đại-pháp

Nay tới
pinion»
avril 191
Bữu-Liên
bút tờ, nh
Đại-pháp

Tờ nh
hoàng Bữ
cười mìn
Xem cạp
người là
có trí hu

Trương
diêm tran
tinh, nói
thường, l

Bà Rou
Catinat,
tây và nh
khéo léo
Paris, kin
của bà ấy
thượng l
thứ bánh
và mứt r
bóns mồi
khoái m

mà, độ nhứt cho tiện, phải kiếm cái kẻ lái dài mới xong cho... (Sau sẽ tiếp theo.)

Dù-Thức

Đức-hoàng Bửu-Liêm

Năm ngoài, trong tờ Tân-văn này, số thứ 90, ngày mồng 7 octobre 1909, trang thứ 8, nhằm khi tôi nói về việc « Giáo-luận » tôi có đăng ít hàng kính đức-hoàng Bửu-Liêm, là em út đức-hoàng-thượng Thành-Thái, nhưn lúc ngài xuống-tàu tại Saigon ngày 18 Septembre 1909, sạn qua Tây-vực, chuyên lo tìm thầy dạy độ văn chương cùng luật-pháp đại-pháp.

Này tôi mới đọc trong tờ Nhứt-báo « L'Opinion » số thứ 3343, ngày thứ sáu, mồng 1 avril 1910, lại gặp về chuyện đức-hoàng Bửu-Liêm trần tình cùng các trang phong bút tờ nhứt-báo « Le petit Marseillais » bên Đại-pháp-quốc.

Tờ nhứt-báo « Le petit Marseillais » nói đức-hoàng Bửu-Liêm tạnh ư rước khách, miệng cười mĩn mĩn, mắt ngó coi lạnh và sắc sảo. Xem cặp nhân đức-hoàng Bửu-Liêm, biết người là trang hay xem xét việc thiên hạ và có trí huệ thông minh nhiều lắm.

Tương mạo về van, mặc y-phục Tây-pháp, điem trang dài điều hạng ngũ, đẳng Bửu-tinh, nói tiếng đại-pháp một cách dễ như thường, hề ư chuyện gì thì dùng lời nói

khéo mà nói ra, đồ người ta tỏ cho đức-hoàng biết chuyện ấy.

Ngài tinh ở học bên đại-pháp cho đặng 4 năm, lo thông thuộc tiếng đại-pháp rồi chuyên việc bút toán, luật khoa và tri tâm nghề làm chỗ đất ruộng nước Nam sanh lợi.

Ngài theo trường Benoit, gán thành Avi-guon, thấy cảnh là xứ vui, nhưng vậy người người chán nhớ vợ hiền để lại tại Huế.

Thiên hạ hỏi ngài về các việc của đức-hoàng-thượng Thành-Thái: phân ngài là em ngài cứ nói ngài không hay, không biết việc chi cả.

Xem xét từ tiếng đất đẻ của nhứt-báo đại-pháp, tôi hiểu là ngoại quốc ngồi trên đức-hoàng Bửu-Liêm.

Phân riêng tôi, năm ngoài tôi có gặp mặt đức-hoàng Bửu-Liêm một lần trước khi đức-ông xuống tàu tại Saigon. Ngài đến tại lầu Lục-tình-tan-văn mà coi phòng ngủ và ký thác bà hoàng-thê ở lại đó một tuần đặng đợi kỳ tàu trở về Kinh-kỳ.

Đức-hoàng Bửu-Liêm là thứ mười và thứ út, khi ấy vô Saigon có bà Công-chúa Tam là chị người vợ ông phò-mã là chồng bà Công-chúa Tam đưa theo. Còn đức-hoàng-thượng Thành-Thái đứng thứ năm.

Nội trào đại-Nam-thử nay mới có một ông hoàng này, trải qua Tây-vực, mà học nghề nghiệp văn chương theo Tây, làm gương cho đồng bang ta bắt chước nói gương. Tuổi người năm nay bước qua hai mươi bảy, người tinh đề tôi ba mươi chẵn mới trở về bên xứ.

Ngọn đèn văn-minh nay đã chói ngời to.

BÁN ĐỒ MỸ VỊ

làm theo cách nữ công bên Kinh-dô Paris

Bà Rousseng, cư ngụ tại Saigon, đường Catinat, môn bài số 257 bis, trước rạp hát tây và nhà hàng Terrasse, là thợ làm bánh khéo léo theo cách nữ công bên Kinh-dô Paris, kinh cũng chữ vị đặng hay tại tiệm của bà ấy có trữ các thứ rượu ngọt liqueurs thượng hạng hồ khỏe, lại mỗi ngày có các thứ bánh bông lang, bánh thuẫn, bánh hồ và mứt nhiều thứ trái cây, lại với hộp bonbons mỗi món đều sốt giề, thơm tho, ăn khoái miệng hồ tâm, tay người nữ công

thành Paris làm ra mà bán tại đây. (mỗi) đã có nhiều người Bôn-quốc đến tiệm này mà mua đồ ấy, thì ngợi khen vợ chồng Rousseng là người tiếp khách một cách lịch sự bài buổi và nhứt là bằng lòng về các món vật thực.

Ai có muốn đặt cỗ bàn bánh trái rượu chè, thì vợ chồng Rousseng sẽ lãnh chỉ vớ y, vui lòng ăn chủ, lại có muốn mua lễ vật bài cả thì cũng đặng.

rạng, từ chốn cung-điện cho đến chỗ thú què. Con nhà nông phu đất Nam-kỳ bây giờ cũng có học bên Pháp-quốc, đặng gần sáu chục người.

Thừa giúp tôi xin thay mặt cho chư vị khán quan tờ Tân-văn mà đặng lời cầu chúc cho đức-hoàng Bửu-Liêm đặng hai chữ công danh cho rõ ràng tổ quán, và khuyên các học sanh Nam trung ráng lo noi gương của đức-hoàng đang làm đây.

J.-B. Bùi-minh-Đương.

Hương Truyền

Sớm mai ngày mồng 2 Avril, quan chương lý Michel và lính phu-nhơn xuống tàu tại Sài-gòn về nghỉ bên đại-pháp cho tới giáp năm. Các quan Tòa và thân nghĩa cùng quan chương lý đến đưa người đồng làm và chúc cho người đi đặng bằng an.

Từ ngày nay ông Frédéric Bouche, là quan đại luật sự, lãnh việc chương lý quyền thế cho ông Michel cho đến khi quan chương lý thiết thọ trở lại Nam-kỳ.

Ông Deloncle làm thân sĩ (*député*) Nam-kỳ hai khóa rồi là tám năm, sẽ đến tại Sài-gòn ngày 11 avril cho đặng ra xin dự cử lần này nữa.

Mở hội tuyển cử chức thân sĩ ngày 24 avril, trúng bữa chúa nhứt, tại nha đốc lý Sài-gòn, Chợ-lớn và các Tòa Bộ trong lục châu.

Ngày ấy như chẳng có vị nào đúng số thăm theo luật định thì cách hai tuần sẽ tái cử.

Ông Paris, trạng sư tại Sài-gòn và làm thuộc viên hội nghị tư của quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ, sẽ ra tranh cử chuyên này với ông Deloncle.

Ông Jules Adrien Marx (kêu là á-điên-Mặc) là chủ nhơn tờ nhứt-báo « *L'Indo-chine libérale* » (đông-dương tự do

Nhứt-báo) cũng sẽ ra tranh cử chơi với ông Deloncle và ông Paris.

Tòa đại hình Nam-kỳ và Cao-mang sẽ mở hội xử kỳ thứ nhì năm 1910, định ngày như sau này :

Sài-gòn :	18 avril
Mỹ-tho :	2 mai
Vinh-long :	17 mai
Long-xuyên :	30 mai
Nam-vang :	14 juin

Lập cách mới mà trạch cử cai phó tổng

Quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ đã cử một hội phái viên để nhóm lại mà kiếm cách chi canh cải lời nghị ngày 16 avril 1908 về cách trạch cử cai phó tổng.

Kỳ nhóm năm ngoài, hội đồng quản hạt có xin bỏ điều buộc thi tổng và xin phải dùng cách cũ cho thừa sai bỏ thăm, hễ ai đặng tiếng thăm phần đông hơn thì đặng ứng cử.

Nay quan Nguyễn-Soái hoặc ưng theo lời xin ấy, hoặc có ý kiếm cách tiện cho đẹp lòng dân, nên dạy hội phái viên này phải nhóm mà bàn tính với nhau và làm tờ phúc cho ngài rõ, đặng ngài có làm lời nghị định khác.

Xuất Cảng

Nội 15 ngày sau này, từ 18 mars cho đến mồng 1 avril 1910, tàu buôn chở lúa Nam-kỳ châu lưu ngoại quốc, giá bạc mua bao nhiêu kể ra sau này :

Gạo trắng : hai triệu ba vẹo bảy muôn bốn ngàn ba trăm mười đồng.

Gạo hức : hai vẹo bốn muôn chín ngàn một trăm sáu mươi ba đồng.

Lúa : hai vẹo bốn muôn một ngàn năm mươi chín đồng.

Tâm
chín t

Bột
chín tr

Hiệp
bày ng
bạc hu
quốc n

Ngô

ông k
xét học
Nhứt-E
qui da
theo ph
Tài th
Bồn đ
mà rướ
nửa ng

Triêu
binh n
Tây-Ta
golie).

ông Y
binh đ
chương
biển và
Thanh-
linh. Tr
thể lệ c
đôi đi

Quan
hộ sự t
này, thi

Nhà
đóng m
dạy trẻ
phải ch
thanh,

Tâm : hai vẹo một muôn bốn ngàn chín trăm tám mươi hai đồng.

Bột gạo : hai vẹo năm muôn bảy ngàn chín trăm mười lăm đồng.

Hiệp cộng là ba triệu ba vẹo ba muôn bảy ngàn bốn trăm hai mươi chín đồng bạc huê lợi ruộng Nam-kỳ bán cho ngoại quốc nội trong nửa tháng sau này.

Ngoại quốc Tân văn

đại Thanh lo việc cơ binh

Ông hoàng Tsaitso, làm khám sai tám xét học việc cơ binh ngoại quốc, san qua Nhứt-Bôn, đã dâng quan Nhứt-Bôn qui danh là Shimonoseki tiếp rước theo phép nhà nước ngày 23 mars. Tại thành Tokio là kinh đô nước Nhứt-Bôn đang lo cuộc trấn thiết trọng sự thể mà rước đức hoàng Tsaitso, còn ít ngày nữa người sẽ đến đó.

Triều đình Bắc-kinh tính lập một cơ binh nửa triệu như số đề trần tại xứ Tây-Tạng (*Thibet*), và xứ Mông-Gô (*Mongolie*).

Ông Yingchang mới dâng cử làm bộ binh đại thần cáo báo rằng ngài sẽ nạp chương trình lập trường dạy nghề võ biển và lập luật buộc hết thầy các người Thanh-khách đều phải thay phiên ra đi lính. Trong chương trình ấy cũng do theo thể lệ chư quốc và cũng có cạnh cải đổi điều.

Quan bộ binh nói rằng: Như quan bộ hộ sợ tốn phí mà gán trở chương trình này, thì quan bộ binh sẽ từ chức.

Nhà nước đại-thanh đặt cho Anh-Quốc đóng một chiếc tàu trận nhưt hạng hạng dạy trẻ em, qua tháng septembre 1911 phải cho rời mà giao cho đạo binh đại-thanh, chừng ấy quân lính đại-thanh sẽ

qua đên nước anh-quốc mà lãnh tàu ấy đem về xứ sở.

Kho bạc nhà nước đại-thanh năm rời cho vay đặng lợi là một triệu bảy vẹo nén bạc

đại-pháp quốc

đại-pháp và Mỹ-quốc đã ký tên vào tờ thương ước hai nước mới làm với nhau. Do theo tờ thương ước ấy, hệ thổ sản của đại-pháp chở qua Mỹ-quốc thì đóng thuế xuất cảng sẽ đặng bớt một phần tư, chở khỏi đóng đủ theo lệ định chung như các nước khác.

Có thường dụ riêng dạy ngày chúa nhứt 24 avril tới đây sẽ tuyển cử thân-sĩ (*député*) trong các nơi thuộc địa đại-pháp.

Thượng nghị viên (*Sénat*) bên pháp-quốc đã bỏ thăm cho phép các xứ thuộc địa thâu xuất y theo số đã nạp.

Ông Trouillot, là đại thần thuộc địa bộ thượng thư, truy rõ cõi đông-dương nay đã đặng an tịnh, ngài lại rao rằng chẳng sẽ làm tờ giao kèo lại với các hàng đã mua Hoa chi (rượu và muối)

Nhà nước đại-pháp đã làm thành công việc lớn trong cõi đông-dương rời, nay muốn dùng trí ý từ thiện và luật lệ công chánh mà lấy lòng người bản-quốc.

Quan Toà quyền Klobukowski (đang nghị bên Tây) ngợi khen các quan Tham-biện và các sắc viên quan. Ngài sẽ xin lo việc quan thuế cho đặng thêm nhiều; song chẳng phải dùng thuế rượu, thuế nha-phiên và thuế muốidầu. Ngài sẽ mở man cuộc nông phu cho nhưn dân giàu có.

Trong tháng tới bên thành Bangkok là kinh đô nước Xiêm-La-Quốc sẽ mở hội đấu xảo canh nông.

Người Nhứt-Bồn bị bắt

Có ba người Nhứt-Bồn că gan đi qua kinh đô nước Nga-la-Tur mà thám thính, mới bị Nga-la-Tur bắt rồi tại đọc đàng trong tỉnh Transbaikalie.

Còn một đám nữa: hai người Nhứt-Bồn đi với một người lính Huế-kỳ vào Cù-lao Ma-Ni là chỗ nhà nước Huế-kỳ cai trị mà thám thính, người lính Huế-kỳ đi theo hai người Nhứt-Bồn mà lo họa hình đồn lũy của đạo binh Huế-kỳ lập ra trong Cù-lao Ma-Ni, gán nước Nhứt-Bồn, mà cho các hình họa ấy cho Nhứt-Bồn. Cả ba người thám thính này đã bị bắt rồi.

Đức quốc tận tâm cúng Tòa-Thánh

Quan Chưởng ấn nước đức-quốc (Allemagne) ngửa vàng thánh chỉ, phụng mạng qua thành Rôma ngày 22 mars, nhằm thứ ba tuần thánh. Xe lửa vừa đến nơi, quan Chưởng-ấn với vài đên bài vệt đức-giáo-tông cấp báo.

Hàng làm giấy tại Bắc-kỳ

Các nhứt báo tại Hương-cảng rao rằng tại Bắc-kỳ có lập hàng làm giấy, góp vốn sáu mươi muôn đồng, tại Hải-phòng chịu phần nửa, tại Hương-cảng chịu phần nửa, nhà hội chánh lập tại Hải-phòng, dùng tre mà làm giấy.

Mưa dậu đen

Đo theo tờ nhứt-báo « Công-lech » Hương-cảng kể ngày mồng 5 tháng 2 Annam, tại tỉnh Hồ-bắc, huyện Huỳnh-cảng, bên Tàu, ngày rằm tháng giêng năm này, có mưa xuống một đám lớn, rớt tinh là hạt dậu đen, bay mùi thúi, ăn chẳng đặng.

Các người già cả truyền rằng hồi rồi đời nhà Minh, vua Sung-Trình, cách chừng ba trăm năm nay, cũng có một đám mưa dậu đen như vậy.

Hỏa-Diêm-Sơn

Núi Etna, tọa lạc trong cù-lao Sicile, thuộc nước Nghĩa-dại-Lợi (Italie) đang phun lửa càng ngày càng thêm.

Sinh nghệ từ nghiệp

Tại thành Saint-Sébastien, thuộc nước Tây-bang-Nha (Espagne), ông Leblon ngồi máy bay, ruồi sa xuống biển mà phải vong mạng!

Tàu-Bay

Mùa hè tới này tại thành Bruxelles kinh đô nước Bắc-lợi-thời-quốc (Belgique) và thành Luân-đôn, kinh đô nước Anh-quốc, (Angleterre) sẽ lập hàng tàu bay (ballon dirigeable) qua lại thường xuyên với nhau.

Phụng Soạn:

J. - B. Bùi-minh-Đường

Ai Tin

Thầy thông Nghị, làm việc tại tòa Saigòn, mới biết trần hôm ngày mồng 1 Avril 1910.

Người làm việc đã hai mươi ba năm, thi đậu chức Thông phán rồi, mà bởi không có chỗ trống nên người cử trụ lại một bực Thông ngôn thiệt thọ hang nhứt cho đến chết.

Thật người từ thiện, cách ở cùng liên bang nội ty, ai ai đều mến và tông làng thầy thầy đều chuộng.

Sớm mai ngày chúa nhứt mồng 3 Avril, thuyền linh cửu người về bản sở Biên-hòa, có quan Biện-lý, quan đầu phòng thông ngôn và nội ty niết đưa lên đàng.

Bốn quan Tân-văn, nghe tin người biệt trần thì sửng sợ và thương tiếc lắm.

Xin gia quyến người nhậm bầy lời tỏ chút tình sâu thăm chia buồn và xin từ giả người cách biệt về miền chín suối.

Bồn-quan

Cảm ơn thầy Cai-tổng Đô

Bồn quán Tân-văn mới dâng một chục trái *Cacao* của thầy Cai-tổng Cai-môn gửi đến cho y theo lời Bồn-quán ao ước.

Bồn quán đã giao một chục trái cây ấy cho người Pháp-quốc là thân nghĩa với Bồn-quán dâng người ấy lo gửi về hãng bên Paris coi xét và định giá mua trái cây *Cacao* mà làm ra món vật thực kêu là *Chocolat*.

Chỉ hai tháng rưỡi nữa sẽ có tin bên Paris trả lời qua và định đều lệ về cuộc mua bán trái *Cacao* tại Nam-kỳ.

Xứ ta có một chỗ Cai-môn trồng thứ cây ấy nhiều lắm và đã dùng hết mà làm thứ ra món *Chocolat* rồi. Ấy là một vật bổ lao, mát mẽ.

Nay thầy Cai-tổng Đô có lòng với Bồn-quán mà lo kiếm mối lợi cho quê hương. Bồn-quán xin thầy cai nhiệm tình thâm cảm của Bồn-quán và tự hậu ta sẽ chung lo việc ít lợi cho đồng bang ta.

Lục-Tinh-Tân-Văn

Phát phần thưởng trường nữ học Bèn-tre

Ngày chúa nhật 13 mars 1910 tại hội khuyến-văn Bèn-tre có phát phần thưởng cho con gái trường nữ học.

Quan Chánh-bổ làm đầu và các quan bên hổ, bên án, cùng bên thương-chánh và các bà phu-nhơn, đồng ngồi dự xem. Viên quan Annam và cha-mẹ học trò và người đi coi, đờn ông, đờn bà con nít cũng đông.

Ông Nguyễn-ngọc-Cần, phó chủ-hội, đọc bài cảm tạ các quan cùng bà Cai-trưởng và Cô-giáo như sau này :

Mesdames et Messieurs,

Au nom de la Société d'Enseignement Mutuel, je viens vous remercier sincèrement d'avoir bien voulu répondre à notre invitation, d'avoir aussi donné plus d'honneur et plus d'éclat à notre petite famille.

Tout en réitérant à notre sympathique administrateur, Monsieur Daroussin, mes plus vifs et chaleureux remerciements pour son heureuse initiative à laquelle est due la

création de cette école, je suis également heureux de rendre hommage à sa directrice, Madame Canoni, qui, par son activité, son labeur, son expérience, a déjà obtenu d'excellents résultats en broderies, et coutures de ses élèves.

J'adresse encore mes félicitations à Madame Tai, institutrice, pour ses bonnes leçons de ménage, et de pâtisserie, et à Monsieur Chánh, l'infatigable professeur pour ses excellentes leçons de morale et de Quốc-ngữ.

Née d'hier, notre école, par les résultats déjà obtenus, nous promet un avenir des plus souriants : l'empressement des parents à y envoyer leurs enfants en est le plus sûr indice.

Permettez moi en terminant, d'offrir un prix de cinq piastres, constituant en un joli parapluie en soie, à titre d'encouragement aux jeunes élèves.

Nguyễn-ngọc-Cần.

Ông Nguyễn-du-Hoài nghị-sự trong hội, dịch lại nói tiếng Annam cho cha mẹ học trò và người Annam coi nghe.

Kể ông Nguyễn-khắc-Huê, chánh-chủ-hội, đặc Bùi-thị-Tâm, 9 tuổi, lên trước mặt các quan, thủ lễ rồi đọc bài quốc-ngữ này :

Các Bà và các Quan-Lớn

Năm ngoài học trò trường con trai lãnh phần thưởng. Chị em tôi đứng ngoài rào mà ngóng. Thấy học trò ra về mà không ai kêu đến, mới hay chị em tôi không có. Chị em tôi có đứa buồn quá, đến năm áo thầy mà khóc mà đòi.

Nay thấy phần thưởng đây, mừng lắm. Chị em tôi con nít, lời ăn nói chẳng bao nhiêu. Không biết nói làm sao mà cảm ơn Quan-lớn-chánh, làng An-hội, hội Khuyến-văn cùng các bà các ông có lòng đến chơi, coi phát phần thưởng đây.

Chị em tôi vui lòng lắm : đọc-sách, viết-chữ, tính-toán, vá-may, thiêu-tiểu, thả-vó, xô-ren, nấu-com, đi-chợ, các việc biết chút đỉnh. Cũng là nhờ ơn trên trước lo lắng, mở mang trường con gái.

Chị em tôi muốn có một điều là ăn ở sạch sẽ, rèn tập nét na, học cho siêng. Ngày sau chị em tôi được tiếng gái lành, ắt đẹp mặt mẹ-cha, cũng nhờ ơn Nhà-Nước.

Ông Nguyễn-khắc-Huê diễn ra tiếng Langsa cho các quan nghe, lấy làm vui cười vì lời con nít ăn nói thiệt-thà.

Kế Cô-giáo Lương-thị-Phụng, (Madame Tài), có đọc bài diễn thiết-Quốc-âm như vậy:

Kính các bà cùng các ông,

Tôi xin thế mặt cho nhà Trường-nữ mà tỏ lòng cảm tạ Quan-lớn-chánh có lòng cố cấp lo cắt ra cái nhà trường-nữ, và cho làng An-hội cấp tiền bạc mà phát phần thưởng cho học trò nữ.

Tôi cũng cảm ơn hội Khuyến-văn, chịu xuất bạc và lo lắng trong cuộc này.

Đến nay nhà trường nữ đã gần được hai năm, học trò tuy chưa được giỏi hết, chớ cũng có nhiều trò biết đọc biết viết, tính toán, và may chút đỉnh. Công ăn việc làm vừa thuộc, nết na nghiêm chỉnh, nói năng khuôn phép.

Tôi lấy làm vui lòng mà thấy các trò siêng năng trong năm mà được thưởng ngày nay. Tôi chắc rằng cha mẹ mấy trò ấy cũng vui lòng mà có con như thế. Tôi buồn cho mấy trò kia một chút: ngày nay không được chi cả. Nếu các trò siêng năng, thì năm khác cũng chẳng mất phần đâu!

Tôi khuyên hết thầy các trò năm tới phải đi học cho thường, rảnh mà đua nhau học cho tận lực, đừng sau cho được tiếng gái lành. Ấy là đều: dưới cho đẹp mặt mẹ cha, trên vui lòng Nhà-Nước.

..

Ông Lê-minh-Tiên, cựu thơ-thủ hội-viên, dịch lại tiếng Langsa cho các quan nghe.

Mỗi bài đọc và diễn dịch lại, đều có vỗ tay khen ngợi.

Đó rồi mời rượu các quan và kêu tên phát thưởng.

10 Phần thưởng trời hơn hết :

Trần-thị-Châu.
Nguyễn-thị-Hoa.
Trần-thị-Khiêm.

20 Phần thưởng tánh hạnh và sạch sẽ :

Lâm-thị-Mạnh.
Lê-thị-Nho.
Nhan-thị-Cường.

30 Phần thưởng nấu ăn và bánh trái :

Nguyễn-thị-Hoa.
Nhan-thị-Sáo.
Trịnh-thị-Kỳ.

40 Phần thưởng thêu tiêu vá-may :

Trần-thị-Châu.
Nguyễn-thị-Huê.
Nguyễn-thị-Kỳ.

50 Phần thưởng viết mô :

Trần-thị-Kiểm.
Bùi-thị-Lang.
Lâm-thị-Cúc.

60 Phần thưởng bút pháp :

Lê-thị-Lụa.
Trần-thị-Bào.
Lê-thị-Kỳ.

70 Phần thưởng toán pháp :

Khổng-thị-Hảo.
Trần-thị-Nhờ.
Lê-thị-Kiểu.

80 Phần thưởng đọc sách :

Bùi-thị-Tám.
Nguyễn-thị-Liêu.
Trần-thị-Qúi.

90 Phần thưởng cách vật trí-tri :

Trịnh-thị-Kham.
Nguyễn-thị-Tri.
Lê-thị-Trinh.

100 Phần thưởng nông tri :

Mademoiselle Martite (Canioni).
Lương-thị-Sáu.
Khổng-thị-Mụi.
Trần-thị-Hưu.
Lê-thị-Thức.

Cuộc rồi các quan Langsa và Annam cùng người coi đều vui mừng. Có người Langsa khen quá cho tới nói : « Vous faites ici quelque chose qu'on fait à Paris ».

Các đồ nữ công của học trò, có chừng ra đầy bàn nào bánh mứt, nào đồ thêu-tiêu vá-may chẳng thiếu.

Phần thưởng sắp đặt cũng hằng hoi, có cất giá đến 45 \$.

Biên qui danh các sở và các bà cùng các ông hoặc có giúp tiền, hoặc có cho đồ trong cuộc phát phần thưởng này :

Bà Canioni một hộp khăn	5 \$ 00
Bà đốc phủ Batri	2 00
Bà phủ Mỗ-cày	5 00
Bà phủ Bến-tre	1 00
Cô thông Cần	5 00
Mấy thầy kho-bạc	2 00

Mấy thầy Tòa An	4 \$ 50
Mấy thầy giáo trường Bến-tre	2 40
Bà Quán-Ninh	5 00
Mấy thầy đội và chú cai	3 00
Có thông Hiến 2 cuốn sách	2 00
Bà kỹ Hoài 1 cuốn sách	1 95
Hội Khuyến-học Sài-gòn một cái	
hộp đồ thù	2 50
Bà Bùi-quan-Nho một bộ truyện	4 80
Cậu hai Sanh và hai Đậu,	
thợ bạc, một đôi bông	4 00
Bà Lương-khác-Ninh, một	
cây nhiều	5 00
Có hội đồng Tôn	0 30
Có giáo Hưng 2 cuốn sách	0 50

Tổng học tân thơ

bài thứ IX

(Gia-Long cải nguồn chiếu án điền lục điều)

Mùa hạ, tháng năm ngày Sóc, đức vua Gia-Long lập đảng nơi nội, là chỗ an ninh, người vãi cùng trời đất đảng người cải nguồn lại; cầu xin mấy vị liệt thánh chứng minh, đảng cho người làm lời thành ngự-diện, mà thợ triều hạ của bá quan, cải nguồn là: Gia-Lông đại-xá-quốc; người lại giảng một bài chiếu rằng: « Ta có nghe, đời Xuân-thu là đời một mối cả; nhưng vậy, cũng là dùng nghĩa minh chánh mà làm đầu; hướng chỉ ta đây; vì thái-vương dựng mở trào Nam, thần truyền thành kể, hai trăm năm rồi. Song bởi giặc Tây-Sơn dấy loạn, thợ nhà Lê muốn sy, mấy mươi năm dư, làm cho trong nước mất mối; lòng ta thốn thừ; mến nền xã-miếu thương kẻ sanh dân; nằm cay nếm đắng.

Kể từ năm Canh-ti, thì thành Gia-dinh đã bày; phần đông hơn trong non tám hầu tướng kinh đô cũ chưa đem lại, thì cũng như hiệu lệnh cũ hãy còn; nay nhờ hoàng-thiên phò-hộ, liệt-thánh thủy-sân; thái-dặng bờ cõi xưa, lấy đảng tài vật cũ; cả trào văn võ đều làm biểu chương, mà khuyến ta sửa chánh cải nguồn, ta nghĩ vì trong nước chưa an, loài nghịch tặc chưa trừ; há lại lo chi việc đảng tôn tức vị. Duy mến đã qua chứng việc đầu, bày thay đổi chứng lĩnh mới, chẳng phải chẳng dùng chỗ mình pháp độ lượng, ngày nay là ngày mồng 1 tháng 5 ta chiếu cáo cùng trời đất, rồi ngày

thứ sẽ chiếu cáo cùng liệt thánh; cải nguồn là Gia-Long dùng một mối kỷ mới. »

Người lại có ban 6 điều như sau:

1. Kể từ tháng chạp năm Tân-dậu cho đến trước, những bực quan viên, cùng hàng dân thứ, ai mà còn thiếu thuế hoặc tiền hoặc lúa thì đều tha hết.

2. Bên phòng văn cùng các nha thi cùng đều tha hết.

3. Những kẻ tù tội còn ở tại cấm chẳng luận nhiều ít hoặc mãn hoặc chưa, đều đảng tha hết. Duy có bọn sát nhơn cướp thứ thi chẳng tha.

4. Các chánh-hộ khách-hộ cùng các sắc thuộc quân, kể từ năm Quý-hợi mà trở lại sau đây; thì đều đảng tha thuế trong 2 phần mười.

5. Tha thuế cho hội Đồn Điền và hàng dẽ, dầu lửa, cây, dôi, sáp, dầu phồng ván ván.

6. Nhứt thiết các món tạp thuế từ năm Quý-hợi trở lại đây đều đảng giảm hai phần.

Ô-môn, Nguyễn-hữu-Hạp.

Kiểm cổ kỳ quang

(Tiếp theo)

Lang máng huệ, huệ máng lang,
đuộc hồng rỏ mặt chén vàng chiến tay
dương con tiệc ngọc vui vầy

Dặc mình sợ nửa đèn ngày lưu ly

Vàng rằng: từ buổi phân phi

Hoa dẫu nước xiết, bèo e sóng đón

Ruột tấm gan nhện hèo don

Thu gáy vóc nhận hạ môn sát quyền

đem thân nường chôn rừng thuyên

Mảnh trăng là bạn ngọn đèn là đôi

Mặt dày sương tiết pha phui

Non xây khói thảm biển khơi mạch sáu

Sắc không cây có phép máu

Thân này ai có chắc đầu hội này

Chàng rằng: bi thời xưa nay

Có khi họa nạn có ngày vinh hoa

Nhưng mà thời cũng tại ta

Vì chứng quả chén hoá ra sự nấy

đã từng họa nạn đảng cay

Hết phen khổ tận đèn ngày cam lai

Máng vui trò chuyện đông dài

Trông lâu đã giục mây hồi tan canh
 Phò tan lò bóng chín chín
 Tiếng tuyên văn vãn trên cảnh bề bai
 Vội vãn sửa áo ra ngoài
 Lên hầu lão tướng bày lời thủy chung
 Công rằng: cái bước cùng không
 Mặt cơ tạo hoá cùng trong chiến vãn
 Từ chàng vãng mạng thánh quân
 Thời đưa thâm thoát đã gần hai niên
 Việc này tri hườn sao nên
 Kịp tua chóng chà bát yêu đấng trình
 Cao công bày tiệc tiễn hành
 Giảng tay đưa chén bày tình xa xuôi
 Ba từng từ tạ vừa rồi
 Công về trang viện chàng đời đường hoa
 Cung mây quang tiệp lân la
 Ngra xe đệ nẻo Vinh-gia bản chừng
 Nan hơn nước trí đời từng
 Phát phơ quạt gió vang rảng ca hoành
 Xôn xao ngư mục tiêu canh
 Thôn trang sum hiệp thị thành vãn vui
 Lân la dặm liễu đường mai
 Hay đầu rằng đã đến nơi địa đầu
 Nghe tinh lại lệ xúm nhau
 Tâng bâng đón rước trước sau lại mừng
 Công lòng ái sỉ thân dân
 Độc đem đạo thánh mà chẳng dân trời
 Khuê Lưu cảm Tiệp khoan thai
 Ra tay ký ký thứ tài ngư đạo
 Hà-vương phán xét hoa đào
 Phủ phê gió đực đối vào mưa hơn
 Phương nhu si kẻ nông dân
 Chốn vui huyền tung chốn mông phong như
 Nhà nghiệp hộ khách kinh thương
 Người thương no đủ chợ thường vui chơi
 Cẩm đường hơn buổi thành thời
 Tái sanh ơn mạn biển trời nhớ thay
 Quang sơn cách trở nước mây
 Chúc lòng báo đáp có ngày nào người
 (Sau sẽ tiếp)

Nguyễn-dư-Hoài

Nhi tài tử

Hiệp Nghĩa Phong Nguyệt

(tiếp theo)

Sao mầy không nói cho Tiểu-thơ đi nghỉ, đầu dám làm nhọc cho Tiểu-thơ quá vậy, nói vừa giữ lời, kể tội gia-đình kể thì bụng thuốc, người thì bụng cháo, kể lại đàm trà vào cho Công-tử ăn uống. Công-tử hơn bệnh tả nên chẳng dám uống hơn-sám than, sợ bổ lắm không nên, bèn uống long-nhân than vài hộp, chùng a-huôn ép lắm, Công-tử làm luôn nửa chén, ăn uống xong rồi. Công-tử nói với chùng a-huôn rằng: Tôi xin các người thừa lại giữ với Tiểu-thơ, tôi mà thoát nơi miệng cộp, cũng nhờ có Tiểu-thơ cao trí cứu khỏi, ăn dày ngàn thuở khó đền, nay lại lo lần bữa ăn bữa uống khó nhọc Tiểu-thơ lắm, ắt tôi nằm ngồi chẳng an dạ.

Khi ấy có con a-huôn tên là Lãnh-Tú thừa rằng: Tiểu-thơ tôi nói nhờ có Công-tử cứu mạng, khỏi làm nơi tay thất phu, ơn ấy rất nặng, nếu mà Công-tử ăn nằm chẳng an, thì Tiểu-thơ tôi chẳng vui, ơn của Công-tử bằng núi non, chớ chị em tôi coi nấu trà sắt thuốc có chi là nhọc, xin Công-tử chớ ngại.

Thiết-công-tử nói: Ta bệnh mà Tiểu-thơ chẳng an, còn Tiểu-thơ nhọc lòng ta cũng chẳng muốn, làm sao cho hai đàng phương tiện mới hay.

Lãnh-Tú nói: Bây giờ Công-tử nói lẽ nào Tiểu-thơ tôi cũng vung mạng, hề Công-tử cứ việc ăn ngủ cho an, thì Tiểu-thơ tôi thông thả. Thiết-công-tử nói: Thôi, các người đi ngủ đi, ta buồn ngủ rồi, nói vậy liền kê tai xuống gối mà nằm, nệm đã mát mà mềm, lại có một tấm ra thêu gấm trải chồng lên trên nữa.

Thiết là:

Ân thiết là ân, tình thiết tình.

Vì chung cảm nghĩa quá lòng thành.

Vì bằng một mây trông tình gió.

Ắt đề ngàn thu tiếng chẳng lành.

Chúng a-huôn thấy Thiết-công-tử đã ngủ rồi, đồng giặc nhau ra phòng, đàm các lời Công-tử nói đó, mà nói lại cho Tiểu-thơ nghe.

Tiểu-thơ nghe rồi nói: Như Công-tử đã nói đặng mấy lời ấy thì bệnh cũng chẳng lấy chi làm trọng, rồi dặn một tên gia-nhơn sáng ngày đi rước thầy thuốc tới cho sớm

đang coi mạch, còn bảo hai đứa a-huynh hầu
chực bên phòng cho thường. Công-tử có
thức giấy thì lo việc trà nước cho đủ, dọn
xong rồi vào phòng mà nghỉ.

Thiệt là:

Hồn còn kết cỏ trả ơn sâu,

Loại biết thù công sẽ ngậm châu.

Trại chánh gái trinh đời ít kẻ?

dèm khuya buồn vẫn chẳng riêng ai.

Tiêu-thơ tuy vào trường mà nghỉ, vậy
chớ trong lòng trần trọc hoài, ngũ mơ màng
chút đỉnh. Kế hừng đông rồi giấy, hối gia-
nhon đi rước thầy, dọn bữa này coi cháo,
đưa kia sắt thuốc, lại kêu Tiêu-Đơn mà
dặn rằng: Ngươi đừng nói có ta ở ngoài này
sáng sớm, Công-tử hay đang phiền muộn thì
bệnh lâu mạnh lắm. Tiêu-thơ đương dặn
Tiêu-Đơn ngoài này, thì kế trong phòng
Công-tử thức giấy, Tiêu-Đơn vào gỡ đầu
rửa mặt cho Công-tử rồi, đem cháo cho
Công-tử ăn, ăn cháo rồi kể thầy thuốc đến,
vào coi mạch xong rồi. Thầy thuốc nói:
Mạnh bản chí hoà bình, chẳng phải là nội
thương, vì ăn uống trúng thực nên tỳ vị bất
điều, phải làm tả, bình này chẳng cầu uống
thuốc chi hết, vài bữa cũng mạnh, song mà
phải cũ, một là đừng giận nóng lòng khi,
hai đừng buồn rầu lo lắng, nói rồi viết cho
vài cái toa rồi kiếu về.

Sau sẽ tiếp theo.

Á-Lý.

Minh-tâm bửu-giám

Le précieux Miroir-Réfecteur de la conscience

(Tiếp theo.)

133. — Sách Kiền-Hành-Lục nói: Tham,
thiệt rước cửa nơi ngoài, muốn thiệt tình
động nơi trong. Người quân-tử tiết cửa, lấy
đó có đạo. Người quân-tử lo đạo, chẳng lo
nghèo. Người quân-tử cần đạo, chẳng cần
lộc. Người quân-tử rộng thình-thình, kẻ tiều-
nhon hăng đầu-đầu. Độ lượng lớn phước
cũng lớn, máy móc sâu, hoạ cũng sâu. Chớ
làm phước đầu, chớ làm hoạ trước. Các
người! Minh quét trước trước cửa, chẳng

màng người khác sưng trên nhà. Lòng
chẳng phụ ơn người, mặt không sắc mặt
cổ.

Le Kiền-Hành a reçu ceci: La cupidité n'est que le désir de posséder des choses par l'apparence, tandis que la passion ou le désir immodéré est l'ébranlement intrinsèque de l'âme à posséder. L'homme supérieur recherche la richesse, mais il ne s'en approprie que par la voie droite. L'homme supérieur s'inquiète de ne point atteindre la voie sainte, mais il ne s'inquiète pas de la pauvreté. L'homme supérieur ne s'occupe que de la droite voie mais il ne s'occupe pas du manger. L'homme a supérieur de l'équanimité et de la tranquillité d'âme, tandis que l'homme vulgaire éprouve sans cesse du trouble et de l'inquiétude. Quand le cœur est grand et libéral, les félicités sont innombrables; quand les machinations sont insondables, les calamités sont incalculables. Ne comptez pas seulement à faire du bien comme principal but et ne cherchez point à commettre le premier des méchancetés. Vous tous, débarrassez-vous plutôt de la neige qui se trouve devant votre habitation que de vous inquiéter de la rosée qui s'attache au toit de la maison d'un autre. Que le cœur n'oublie point le service reçu d'un autre et que le visage ne ressorte aucune impression de honte dans la marque de reconnaissance.

134. — Thầy Trang-Tử nói: Kiềm của
hồn chẳng nhiều, của nhiều, người hại
minh. Chính gìn giữ ba phần lễ của đức
Phu-tử, chẳng phạm sáu điều luật của người
Tiêu-Hà.

Trang-Tử disait: Quand vous avez fait quelque fortune, vous vous plaindrez peut-être de n'en avoir pas trouvé beaucoup; cependant remarquez, quand vous êtes argenteux, le monde cherchera à vous causer du tort. Observez au moins les trois dixièmes des rites de Confucius et ne violez jamais les six chapitres des codes de Tiêu-Hà.

135. — Lời Thuyết-huyền nói: Tôn trọng
người hiền tài, đầu kẻ dở, nêu người giỏi.

Le Thuyết-huyền a recueilli ceci: Elevez aux honneurs les hommes de mérites et de talents; celez les défauts et colportez les vertus des autres.

136. — Sách Kiền-hành nói: chớ hơn
trước mắc ruộng-đất hẹp, lui sau một bước,
tự nhiên rộng. Đòi không người trăm tuổi,

uồng làm chức ngàn năm. Con cháu bèn có phước con cháu, chớ cần con cháu làm ngựa trâu. Trên đời không việc khó, đều lại lòng chẳng chuyên. Thà kết lòng ngàn người, chớ kết oan một người. Nhịn chọn việc khó nhinh, tha chung người chẳng sáng. Chẳng giữ nết sáng, nhờ ấy, chẳng hay né danh sang. Chè hồ nhỏ ấy, chẳng hay nên công lớn. Không tham, hơn bố thí; cần giữ, hơn tu trì, ăn chay. Lời khinh dể, chớ khuyển dãi chớ đóng-đáo; không tiếng chớ mời người.

Le Kiên-hành a relaté ceci : Ne vous désolerez point, quand vous trouvez devant vos yeux, un espace de terrain trop étroit (quand vous voyez, en votre vivant, que vos possessions sont trop étroites); Reculez d'un pas et vous aurez largement de la place (Reportez-vous sur les défunts, et vous vous trouverez fort riches). Puisque le monde n'est pas encore peuplé de gens centenaires, ce sera folie de bâtir sa fortune pour une existence de plus de mille ans. Les enfants et les petits-fils n'auront qu'à chercher leur bonheur eux-mêmes; il ne faut pas, en raison du bonheur de sa postérité, qu'on s'impose de la tâche des chevaux et des buffles. Dans ce monde, il n'y a rien qui soit difficile, seulement tous n'ont pas une application bien soutenue. Mieux vaut s'attacher au sentiment de mille personnes que de lier vengeance avec un seul individu. On doit prendre une longanimité dans des sujets où l'on trouve difficultés de se patienter et on doit être indulgent et clément pour les gens ignorants. Celui qui ne s'attache qu'aux menus soins quotidiens, ne deviendra jamais un grand célèbre; Celui qui dédaigne ou qui rougit de faire de petites commissions, n'acquerra jamais de grands mérites. N'être pas égoïste, vaut mieux que de faire l'œuvre de générosité et de libéralité. Prendre précautions et avoir de l'observance valent plus que de se mortifier ou de s'imposer des jeûnes. Les paroles légères ou insensées ne doivent pas être proférées en plein marché et quand on n'a point d'argent, on ne doit pas faire venir du monde chez soi.

(San sẽ tiếp theo.)

Đình châu giáo-thọ (Culaogien)

Nguyễn-hữu-Chương

lược-dịch.

Bán Nhứt-trình Nông-Cổ

Bổn-quán Tân-Văn Kính tỏ cho liệt vị tôn báng qui hữu đặng tương; tại nơi Bổn-quán có trữ đủ các sô nhứt trình Nông-Cổ trọn năm năm đầu và đã đóng lại sẵn mỗi năm một cuốn, giá là một đồng.

Chư vị muốn mua xin tỏ cho Bổn-quán hay và chịu thêm ba cát tiền gởi theo nhà thơ.

Lời rao

Rao cho hêt thầy nội trong Nam-Kỳ các nhà giàu có đặng hay, con tôi là Lý-thanh-Lang, 22 tuổi, cháu tôi là Ngô-văn-Luông, 23 tuổi; như hai tên này có đên đầu mà vay bạc hay là mua chịu đồ, thì không đặng cho chúng nó vay hay là mua chịu đồ; vì hai tên này chưa có sự nghiệp chi. Nếu không y theo lời rao này, mà cho vay hay là bán đồ chịu, thì cha mẹ không biết đên, và không đặng phép đòi hỏi đên cha mẹ.

Mẹ là Nguyễn-thị-Năm.

Cáo Bạch

Tại nhà in của ông F. H. Schneider ngan rập hát tây và tại lầu Lục-tinh-tân-văn có trữ lịch tây năm tới là 1910.

Lịch này mỗi ngày gỡ một lá, hình giáng khéo léo, mỗi lá có chữ tây, chữ quốc ngữ và chữ tàu, có ích cho hêt mọi người, treo trong nhà một cái coi đẹp lắm, Có nhiều người đã mua rồi và khen ngợi kiểu lịch này.

Giá mỗi cuốn lịch là một đồng. Sẽ gởi lời nhà cho chư vị trong Lục-châu thích ý; chư vị khả trả thêm 2 cát tư tiền gởi theo nhà thơ.

Bổn-quán.

Nhà Messner bán đồ rẻ

Xin chú vị có muốn mua đồ tốt mà chẳng mất giá, hãy chịu khó dời gót ngọc đến tại nhà ông A. Messner, tại Sài-gòn, nơi đường charner, môn bài số 50-52-54 và nơi đường d'Ormay, môn bài số 67-69, — tại Chợ-lớn, đường Thủy-Bình, (rue des Marins) môn bài số 81. — Tại châu thành Mỹtho, đường mé sông, ngang cầu tàu chaloupes các chú, mà lựa các món đồ kể ra sau đây: các món đồ riêng, các thứ đèn kiểu mới thấp bằng đầu hơi, rượu alcool, dầu essence, dầu đá (acétylène) và đèn khí.

Tủ sắt hiệu "Bauche", máy hát và bản Langsa, Annam, các thanh-khách và Cao-mang, chạy bằng hộp đá ngọc, mỗi đĩa giá là 2\$25

Xe máy đạp và đồ phụ tùng.
Làm xe kéo (pousse-pousse)

Xin chú vị đừng quên đầu làm gì cho mắt công, đến tại các hàng của tôi mà xem.

Gia rẻ lắm ai tranh theo giá ấy cũng chẳng nổi.

Phạm chú vị muốn xin một cuốn sổ mà coi cho biết giá trước cũng đặng.

Bétre

TIỆM NGŨ NAM-THUẬN-LỢI

Kinh tổ cùng chú vị trong Lục-châu được tổ: Nay tại Bétre có lập một cái tiệm ngủ đẹp lắm. Trên lầu có buồng hạng nhứt, đường tây, nệm tây; dưới lầu có buồng hạng nhì cũng đều sạch sẽ.

Vậy xin qui-vị có điệp đi Bétre ghé tiệm tôi nghỉ ngơi thiệt lấy làm tư tiện lắm.

Vả chẳng châu-thành Bétre phong cảnh lịch sự không kém Sadec. Cánh đường đi tàu, tại Mytho qua không đầy 2 giờ đồng hồ; một ngày ba bốn chiếc tàu qua lại.

Chú vị trong các hạt có rảnh việc nhà nên đến Bétre mà chơi một đôi ngày. Muốn đi tắm biển Batri cũng gần hơn là đi Vũng-tàu.

(Từ Bétre xuống Batri mỗi ngày xe hơi chạy 2 lần đường đi trên 1 giờ.)

Bétre: Nam-thuận-lợi khách-sang

Chủ sự: Nguyễn-khắc-Xương

Buồng hạng nhứt 24 giờ..... 0\$80

Buồng hạng nhì 24 giờ..... 0. 30

TIỆM THỢ BẠC HIỆU BIJOUTERIE PARISIENNE

CỦA ÔNG

J. GIUNTOLI và ông A. G. BARDOTTI

ở tại đường Catinat số 126, gần nhà hàng Café de la Terrasse
Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại Bastia nước Corse

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đặng hay rằng, chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này. Dây chuyền đeo cổ, médaillons vàng đeo tay, bóng tai có nhận hộp thủy xàng, hộp thủy xàng, cà rá, chuyền đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa chúng tôi có nhiều

tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá tiền rẻ lắm.

đường Catinat nhà số 126,

Chủ tiệm GIUNTOLI và BARDOTTI.

Diễn-lục-cổ-tích

CAO BACH

Tôi là Huỳnh-hữu-Phát, ngụ tại Chợ-lớn Bình-tây, kính cáo cùng quý ông quý Thầy, và chư vị khán quan hiền ý: và chăng: «Chữ nho là nhiệm-bi, tiếng tục ấy tầm thường. Muốn cho lời nói có văn chương, phải đọc sách xưa nay mới rõ. Hoặc truyện sách có câu mắt-mở, hoặc thơ tuồng nhiều tiếng thành cao. Có hiểm chỗ chữ Tàu, giải không ra tiếng tục.» Bởi vậy cho nên: «Hạ sĩ ra công diễn lục, lược lời dẫn giải của chư-nho trước là phụ ích cho các trò, sau nữa giúp vui cùng ông-chi-trai được rõ ràng thường luận lý, giải đặng ranh công hạnh ngôn dung, có giải ra từ đức tam tưng, lại dẫn tích nhị-thập-tứ-hiếu. Văn chương từ điệu, thì phú thơ bài, giải câu chữ thường xài, diễn tích xưa hằng nói. Ra công tìm tòi, gặt sức sắp in. Bởi xót vì nhò đạo của mình, sợ nổi để lâu ngày, chôn lấp.

VẬY NÊN

«In làm hai tập, cuốn nhứt mới rời; Xin khán quan xót nghĩ phận tôi, mà vì bạn tuyên ngôn cùng lân lý, mỗi bản bán một đồng (1\$00) không mấy quý! Trong một đồng mà công cang biết bao nhiêu? Như chư-ông ai có mua nhiều, thì tôi tính tám đồng mười cuốn ở gần Poste (nhà thơ giấy thép) thì mua mandat gửi xuống, trong ít ngày thì có sách gửi lên. Gòn ở xa khòg tiền gửi bạc tiền, hãy bỏ giấy bạc một đồng mà gửi. Hễ là thơ nợ tôi, thì sách gửi lại liền, khỏi số phí khỏi thêm tiền; cứ lại nhà thơ mà lãnh.» Chư vị khán quan ôi! « ề con nhàn rồi rảnh, nằm trên ghế fauteuil (phô tôi). Giở cổ-tích đọc chơi, cũng được vài hồi tiêu-khiển; càng vui hơn xem truyện có thú vị nho thơ. Trước em cháu được nhờ và mơ rộng dảng nghe thấy. Nếu nghi tôi nói quá, xin xem hàng thể nào? Chẳng phải một tờ rao, mà thuật cho cùng chuyện. Cau may ông Cao kien, cùng chư vị văn-minh, xin xét chút công tình, mà ra ơn phương tiện; dùm một lời khuyến thiện, bằng ngân lượng giúp cho, đặng cứu vớt hàng nho, làm cho toàn chung thì, như đủ tiền số phí. Cuốn nhì sắp nhiều hơn, ít lời hạ sĩ mong ơn, chư vị khán quan vật lắm.

Nay kính

Huỳnh-hữu-Phát

ở gần nhà giấy thép Bình-tây (Chợ lớn). Có gửi thơ, xin cứ theo đây mà đề, thì tôi sẽ đăng thơ, vị nào ở về hạt Chợ-lớn mà không gần nhà giấy thép, thì mua tại tiệm thẳng Xương, ở đường Thủy-bình, môn bài số 185.

Lời rao

Tại lâu Lục-tinh-khách-sang có thuốc tế đăm và thuốc tế bỏ của thầy giáo Cuộc gửi bán.

Người lớn mỗi lần uống 120 viên thì xỏ; còn vài chục viên thì tiêu tán vật thực.

Uống thuốc xỏ bữa trước rồi qua ngày sau phải uống một viên tế bỏ.

Bài thuốc này hiệu nghiệm lắm, có nhiều vị danh tiếng làm chứng như quan đốc-phủ Lý, quan phủ Bình và cha Sở Cầu-kho.

Lời rao

Chủ nhà hàng Lục-Tinh-Khách-Sang cựu là Nam-Trung-Khách-Sang, kính, cùng viên quan quới khách định rõ; Tiệm này đã sửa soạn lại, sạch sẽ và sơn phòng lại mới, trong có đèn đèn khí và quạt máy vô, cũng bên tủ có bán sách, cang hữu có bán nhứt trình Lục-Tinh-Tân-Văn, cang giữa có bán rượu.

Xin quới khách đến Lục-Tinh-Khách-Sang này mà nghỉ ngơi.

định giá như sau này:

24 giờ	...	36\$00
Phòng hạng nhứt	...	1 \$50
nhì	...	1 20
ba	...	1 00

Một phòng ở đặng hai ba người tùy thích.

Lời rao

Chó nhà đúc súng và xe máy bên tây tại thành St-Etienne.

Nhà F. Michel kính cho Lục-châu đặng hay rằng đã trở về chỗ nhà cũ sửa lại môn bài số 36 đường Catinat, nên ai có mua vật chi hoặc là súng bi

thuộc, đạn, xe máy, đồng hồ và đồ nữ trang thì cũng bán rẻ y giá thể hối trước vậy, nhà này một mình thay mặt cho nhà đúc súng và xe máy tại thành St-Etienne mà thôi, cho nên xin Lục-châu đừng có mua chỗ khác mà làm, Lục-châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy: *M. F. Michel, Caffort, successeur, N° 36 rue Catinat Saigon.*

Hàng bán rượu hiện

DENIS FRERES

LẬP RA TỪ NĂM 1862, NHÀ NGÀNH TẠI

Bordeaux, Saigon, Hải-phòng Hà-nội
Hàng này có bán đủ các thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes *Vve Cliquot.*

Rượu " *Ponsardin.*

Rượu " *Duc de Montebello*

Rượu " *Roederer.*

Rượu " *Moet et Chandon.*

Rượu " *Tisane de Cham,*

pagnes supérieur B. et R. Perrier, rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vụn rồi hiệu trái đất, và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: Cognac Dejean, Rhun, Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

La bière Gruber và La bière Lorraine. Rượu Madère Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt đồng dương, và ngoài Bền thủy gắn Annam là ống quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison Denis Frères, Saigon.

REYNOLD MONNIER

LÀM NGHỀ THỢ BẠC

Tại đường Catinat môn bài số 110-112 Saigon.

Kính cáo cùng chư quý vị trong lục châu đặng hay rằng: tại tiệm tôi có bán hết thủy xoàn lớn nhỏ đủ thứ nhưt hạng và giá rẻ lắm. Như trong chư quý vị có muốn đặt làm đồ nữ trang bằng hết thủy xoàn hoặc làm cưa rá, bông tai, cùng các vật khác bằng vàng cao (18 carats) thì tôi cũng sẵn lòng mà làm cho vừa lòng chư quý vị luôn luôn.

Thường thường năm, đều có nhiều quý vị gần xa có đến tại nhà hàng mà mua và đặt đồ nhiều lắm. bởi vì tôi làm đồ vừa lòng các vị luôn luôn. và các quý vị đều tin cậy tôi lắm.

VỀ ĐỒ NỮ TRANG

Về đồ nữ trang thì trong nhà hàng tôi cũng có đủ thứ, hoặc là dây chuyền, Médailles, vàng đeo tay cùng các vật khác đủ thứ rất khéo và tốt lắm.

VỀ SỰ ĐỒNG HỒ

Tại nhà hàng cũng có bán nhiều thứ đồng hồ rất tốt, đồng hồ đẹp, hoặc bằng vàng, hoặc bằng bạc, hoặc bằng Nickel đủ hiệu, hoặc là hiệu Omega, Zenich vân vân... là mấy hiệu thượng hạng. Và cũng có thợ Langsa để mà sửa đồng hồ, như chư quý vị ở xa muốn sửa đồng hồ, xin gửi tại nhà thơ lên cho tôi, rồi sửa rồi chừng 8 bữa tôi sẽ gửi lại.

MÁY VIẾT CHỮ

Có bán máy viết chữ hiệu là « Oliver » bán chịu trả mỗi tháng.

Và có thứ dây chuyền đồng hồ bạc, vàng dùng trong 15 năm không phai.

Những đồ hàng vật trong nhà này ai muốn mua chịu cũng đặng, mà phải có một người bảo lãnh.

VỀ SỰ LÀM CON DẤU

Còn sự làm con dấu, thì tôi đều có làm đủ thứ hoặc làm bằng đồng, bằng

caoutchouc và con dậu đeo hoặc khắc chữ trong cà rá (chữ bóng) hoặc khắc bằng đồng để theo ngoài ngõ, và có làm bằng để in entêtes de lettres, nhiều kiểu rất nên khéo léo.

VỀ SỰ MÁY

Còn phần sửa máy thì tôi có thợ sửa khéo lắm, hoặc là máy viết chữ, máy hát máy may, máy đèn, súng lớn nhỏ,

cùng, các thứ máy khác đều sửa được luôn luôn.

Sau này tôi mới làm thêm một cái máy chạy đèn khí để mà làm bằng như sành (email) và để xi vàng xi bạc và lau chùi và xi những muốn nữa nữa.

Vậy trước khi quý vị muốn mua vật chi hay là đặt làm đồ hoặc là sửa máy móc; thì viết thư cho tôi, tôi sẽ sẵn lòng mà trả lời cho quý vị luôn luôn.

Nhà bán sách của ông F.-H. SCHNEIDER

đường Catinat ngang nhà hát tây.

Tại nhà sách này có bán đủ các thứ sách vở, giầy viết mực: sách, những là các truyện hay bên tây đem qua, sách chữ tây, chữ quốc-ngữ, chữ Annam để cho học trò học, cũng có bán truyện, thơ, tuồng chữ quốc-ngữ in tại Saigon và truyện sách in ngoài Tonkin nữa.

Những sách in ngoài Tonkin, như là luật tòa luật thầy kiện notaire, đủ thứ theo về việc buôn bán và việc công xi (Douanes), có bán sách tự vị chữ tây, Larousse, Gazier, Larive Fleury, tự vị nửa tiếng tây, nửa tiếng Annam có hình, tự vị tiếng nhứt-bồn và tiếng tây, tiếng Hồng-mao, tiếng Italie, cùng tiếng Miên dưới đủ cả.

GIẤY. — Những là giấy trắng, giấy gạch hàng ngan, giấy hàng vuôn, giấy gạch sọc để làm comptabilité, cũng có bao thơ trắng, vàng xanh, xám đủ thứ lớn nhỏ, giấy viết và bao thơ đựng hộp đủ kiểu, giấy để dùng mà vẽ từ tờ hoặc cuộn lại giầy, mỏng, đủ thứ, giấy chặm, mực, hoặc từ tờ, hoặc rouleau.

Viết chì, cang viết chì đen hiệu Faber, Gilbert Conté, Chinois đủ thứ, có thứ để viết có thứ để vẽ; viết chì xanh, đỏ, đủ hiệu, cang viết bằng máy, bằng cây, bằng mọng lớn nhỏ đủ thứ, có thứ cang ngòi bằng vàng, viết hoài không hư ngòi, hề đồ mực một lần dùng cho tới hai tuần lễ mới hết.

MỰC. — Mực đen thường nguyên litre, nửa litre, một phần tư litre, bình vuôn, bình tròn hiệu Sthéphens, Gardot, Antoine, la Populaire có thứ đen viết rồi in lại được kêu là (encre à copier) cũng có mực đỏ, xanh, nâu, chai nhỏ để viết, để dùng đóng con dấu, có mực tàu hiệu con rồng, hiệu con sư tử tốt thượng hạng, có bản bình để mực mà bằng sành, bằng chai, bằng thủy tinh, bằng thau xi bạc lớn nhỏ đủ kiểu.

NGÒI VIẾT. — Ngòi viết hiệu Sergent-major France-militaire, Mallat, Blanzly, Pourre đủ thứ, ngòi viết hiệu Mitchells đủ thứ cũng có ngòi viết ronde từ số 0 cho tới số năm.

Đủ thứ những là thước cho học trò học, bằng cây bằng mung có bích góc, thước nách kêu là Equerre bằng cây, bằng caoutchouc đủ hạng lớn nhỏ, đồ compas để vẽ, bản đá viết đá, giấy đồ, giấy học, phấn, bao cho học trò đựng sách và đủ thứ đồ dùng cho học trò, carte postale, họa đồ các tỉnh trong Nam-kỳ, Bắc-kỳ, Trung-kỳ và cả ông-dương.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

P. Le Directeur-Gérant.

J.-B. Duong

Luật meo tiếng "Langsa làm ra SIA JAH CHU QUOC-NHÛ

Trong chôn thi quá trẻ thơ, đều đâm lòng muốn mau thông nói chuyện tiếng đại Pháp và đọc chữ đại Pháp, cha mẹ, bà con khi thấy trong thân tộc có người thông tiếng tiếng đại Pháp thì đều vui mừng, vì nhờ đó sẽ mau có việc kienh thời. Các thầy dạy tiếng đại Pháp, mỗi tiếng, mỗi chữ đều có luật meo, rằng: phải viết tiếng nước Pháp là. Nếu người đại Pháp muốn nói cho chúng ta cũng như họ học sách meo, nhưng chỉ dùng bảng ta đọc chỉ muốn biết tiếng đại Pháp thì bỏ luật meo sao nên?

Thầy đại Pháp làm ra trong sách meo là tiếng để dùng trong công việc con mọi tình trạng khi đều nói bằng riêng gọi là tiếng Patois.

Cũng như bên Tàu, tuy là người có giọng như nhau, nhưng vậy người Quảng Đông, Triều Châu, Phước Kiến, Bắc Thảo, thầy đều nói tiếng khác nhau.

Tôi trước muốn lo cho trẻ em châu mau thông được tiếng đại Pháp, tôi đi làm trong trường nhà bán sách rồi ra Saigon coi coi, may may gặp được thầy sách meo dạy tiếng Langsa làm ra, bảng chữ quốc ngữ, để cho trẻ nhỏ mới học tập bằng dùng cũng như các bảng chữ khác.

Mày gặp trong nhà bán sách của ông chủ thôn xã Anri bán Tân Văn có 000 sách vừa y tôi đang lo kiếm, liền là sách meo dạy tiếng Langsa làm ra chữ quốc ngữ, (Hàng ngày mới học tập dùng). Sách này làm theo thể thức của ông Lamy và Fleury đã soạn bảng chữ Langsa và nhà nước đã ghi thư sách ấy của ông Lamy và Fleury (có số các thư sách của Châu Thành, Paris phát thư và cho các trường làng, thôn, Châu Thành).

Thầy dạy tiếng nước Pháp và Fleury và các sách vở, ai n, cũng đều biết. Và châu thành Paris, châu thư sách meo này thì là đều biết làm và bởi chúng sách ấy vừa trí và có ích cho trẻ mới học vở lòng.

Người dạy sách meo này ra chữ quốc ngữ là chữ của Mistard, gần như đúng nên địa phận Saigon. Nếu người con làm bề trên coi trường Taberd, người đã làm thư sách ấy cho học trò của người học. Và hệ số tôi xin sách, ấy từ bây giờ này thì đều nói rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Langsa vở lòng thì trước hết phải học meo này. Có phụ thêm hai mươi bốn trang giấy, gộp những bảng chữ dùng, chữ Langsa trước, rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kẻ theo một bên.

Các vị giáo sư dùng sách này mà dạy trẻ nhỏ, cũng là các người muốn biết tiếng Langsa nói vào đó là nhà hiệu-Luật biết nói những tiếng có trong 24 trang ấy vì đồng kẻ sau cuốn sách này thì cũng dễ dùng mà nói chuyện chơi.

Đức nhà Mossard tăng soạn việc giáo huấn tiếng Langsa, nêu cách dạy tại vì cho người Annam học thì đầu rành đó.

Ông chủ thôn xã Tân Văn này là hàng phủ họ làm chủ hai nhà in sách lớn tại Hào và Saigon, người lo tài chủ nghĩa văn chương, lấy khắp cõi Đông-Dương. Bởi vậy nhà nước trong thường hầu cho người đang bác ngữ đang Đứ-Tinh sẵn bằng tay trung thần Quốc chúng. Ông chủ thôn hàng lòng cho lời rao lai cho đồng hàng rõ về cuốn sách meo này, lời hết lòng mừng rỡ và mau hay với tòa đốc lý đang báo vào đây, nhờ thư quán từ miền nghị, mới chôn gia là 000, ai muốn mua xin gọi thư và mandai 000 nên sách cũng tên gọi là Imprimerie F. H. Schneider, Saigon hay là gọi cho Báo quán Lục Tinh Tân Văn, Saigon.

OMNIUM FRANÇAIS

Tiệm lớn đủ đồ dự trữ tại Saigon, số 379, đường Catinat.

Nhà này trưng ra cho bà van tân chủ Annam, đến xem coi cho tường các món đồ đã chọn lựa mà bỏ về đầy nhiều lắm, bán lại giá rẻ là thường, kể các món ra sau đây:

Cigarettes mélia — hàng giẻ dù thứ — hàng canh to — giày — đèn bằng đồng, thau — đồ đựng đi săn bắn — yên ngựa, đồ bắt kê, đèn treo theo xe — giường bằng sắt dù thứ — ghê, bàn, tủ bên Đại pháp đem qua. — Đồ chưng trong phòng ăn và nội cuộc loan phong — kiển lớn nhỏ đủ các hạng, đồ vật — thực để dành trong hộp — bánh hộp — rượu ngọt — rượu chát — rượu Champagne dù thứ, vân vân...

AI muốn xin một cuốn số mà xem cho biết vật chi giá là bao nhiêu, thì nhà này sẽ gửi cho, song phải chịu hai cắt tổn phí con niêm.

Lại có mua đồ thì cũng sẽ gửi tới trước cho, vật cần chủ đem bạc tới nhà giấy thép mà lãnh đồ.

Gởi thơ đề như vậy: **OMNIUM FRANÇAIS, SAIGON**

Lời rao về sự họa chọn dùng

Quần L. T. T. V. quen với một vị thợ vẽ khéo lắm, học theo họa pháp phương tây, nhưng mà phải có hình đã chụp rồi, mới vẽ lên ra tường. Vậy Bôn-quan rao cho Lue-châu bằng hình, tại có muốn hoặc họa hình cho người trong thương nãi, cho anh, hay là cho vợ cho anh em và con cháu, xin gửi hình chụp rồi đến cho Bôn-quan, và phải cắt nghĩa ở đầu, tên chi cho rõ, và nói ý muốn vẽ bao lớn, và vẽ nước thuốc, hay là vẽ chi vật phải vẽ theo giá đã định sau đây, là giá rẻ lắm, rồi chi bạc ý theo đó đến Bôn-quan, thì Bôn-quan kể lòng lo lắng giám nội chúng một tháng, có hình gửi đến nhà chúng sai.

1. Hình vẽ ra rồi thì hình lớn chụp lại ý hiện.
2. Hình chụp từ hình thì phải gửi tới trước sẽ chi giá.
3. Nếu hình chụp người đứng mà người muốn vẽ muốn sửa rồi thì, hoặc thêm cái này hoặc bớt một cái kia, không muốn ngồi, do chi sửa lại lại, một ông thợ hay là biết chi, cho muốn liền đến thì phải hỏi trước sẽ định giá.
- Bất các đến, muốn thơ dùng gương mặt ra vẽ được, thì các đồ chi thêm tới được hết.

CÁC THỂ HÌNH	GIÁ VẼ	
	Bằng Việt thì	Giá vẽ bằng Euro - Anh - Pháp
1. Hình nửa cái (buste)	10.00	13.00
2. Một người ngồi hay là đứng có bàn ghế đồ chung từ 0.70, 0.90 tới 0.65	25.00	30.00
3. Hình một người ngồi hay là đứng có đồ chung từ 0.65, 0.45 sắp xuống	19.00	25.00
4. Hình tròn một người không đồ chung từ 0.90, 0.65 sắp xuống	15.00	20.00
5. Hình hai người ngồi có đồ chung từ 0.70, 0.55 tới 0.40, 0.65	20.00	26.00
6. Hình hai người ngồi có đồ chung từ 0.65, 0.45 sắp xuống	25.00	30.00
7. Các hình đứng đồng thì phải gửi thơ mà hỏi trước, tới coi biết định giá.		

N. B. - Nhứt đến ba đeo hỏi vàng, nhiều thì giá hình sẽ an thêm mỗi người là một đồng rưỡi (1.50) vì làm hơi vàng nhiều công làm.

ra sau đây:

Cigarettes mélia — hàng giẻ dù thư — hàng canh to — giầy — đèn bằng đồng, thau — đồ đựng đi săn bắn — yên ngựa, đồ bắt kê, đèn treo theo xe — giường bằng sắt dù thư — ghê, bàn, tủ bèn Đại pháp đem qua — Đồ chưng trong phòng ăn và nội cuộc loan phong — kiển lớn nhỏ đủ các hạng, đồ vật — thure để dành trong hộp — bánh hộp — rượu ngọt — rượu chát — rượu Champagne dù thư, vân vân...

Ái muốn xin một cuốn số mà xem cho biết vật chi giá là bao nhiêu, thì nhà này sẽ gửi cho, song phải chịu hai cắt tôn phí con niêm.

Lại có mua đồ thì cũng sẽ gửi tới trước cho, vatan chủ đem hạc tới nhà giầy thép mà lãnh đồ.

Gởi thơ đề như vậy: **OMNIUM FRANÇAIS, SAIGON**

Lời rao về sự họa chọn dụng

Quán L. T. T. V. quen với một vị thợ vẽ khéo làm học theo họa pháp phương tây, nhưng mà phải có hình ảnh chụp rồi, mới vẽ lên ra bằng. Vậy Bản-quản rao cho Lục-châu bằng hình ảnh, ai có muốn hoặc họa hình cho người trong thương mại, cho người hay là cho vợ cho anh em bà con chi, xin gởi hình chụp rồi đến cho Bản-quản, và phải cái nghĩa ở đây, tên chi cho rõ, và nói ý muốn vẽ bao lớn, và vẽ nước thau, hay là viết chữ, lại phải gởi theo giá đủ định sau đây, là giá vẽ làm rồi, và học ý theo đó đến Bản-quản, thì Bản-quản hết lòng lo lắng, làm nơi trưng nơi tháng, có hình gởi đến nhà chúng sai.

- 1. Hình vẽ ra rồi thì hình lớn chụp lại ý hiện.
- 2. Hình chụp lại, hình vẽ như giờ, cái trước sẽ là ý giá.
- 3. Nếu hình chụp người hay đứng mà người muốn vẽ muốn sửa chiều thế, hoặc thêm cái này hoặc gởi muốn đứng, đứng người, có các sửa lại lại, rồi các sửa hay là khác nhau, sao muốn khác đến thì phải hỏi trước sẽ định giá.
- 4. Rồi các đều, miễn cho đáng quang mặt ra vẽ được, thì coi đó là thêm bớt được hết.

CÁC THỨ DINA	GIÁ VẼ	
	hàng riết chi	giá vẽ bằng mười lăm cent
1. Hình nửa cái (buste)	10\$00	13\$00
2. Một người ngồi hay là đứng có bán gỗ có chung từ 0-70, 0-90 tới 0-95	25.00	30.00
3. Hình một người ngồi hay là đứng có đồ chung từ 0-65, 0-45 sắp xuống	19.00	25.00
4. Hình một người không đồ chung từ 0-60, 0-35 sắp xuống	15.00	20.00
5. Hình hai người ngồi có đồ chung từ 0-70, 0-55 tới 0-50, 0-45	30.00	36.00
6. Hình hai người ngồi có đồ chung từ 0-65, 0-45 sắp xuống	25.00	30.00
7. Con hình đứng đồng thì phải gởi thơ mà hỏi trước, rồi coi sẽ định giá.		

N. B. — Nếu đem ba đeo hỏi vàng nhiên thì giá hình sẽ ấn thêm một người là một đồng rưỡi (1\$50) vì làm bởi vàng nhiên công làm.